

CÔNG TY CỔ PHẦN KHU
CÔNG NGHIỆP CAO SU
BÌNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 88 /MH3/2025.

Đồng Nai, ngày 15 tháng 7 năm 2025.

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GDCK HÀ NỘI**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần khu công nghiệp cao su Bình Long
- Mã chứng khoán: MH3
- Trụ sở chính: Khu phố 3A, Phường Minh Hưng, tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại: 02713.645206 Fax: 02713.645204
- Email:
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Huỳnh Văn Thị – Phó Tổng giám đốc
– Người được uỷ quyền công bố thông tin.
- Loại thông tin công bố: ☒ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ (công ty đánh dấu X vào mục cần công bố)
- Nội dung thông tin công bố: Ngày 14/7/2025, Công ty cổ phần khu công nghiệp cao su Bình Long đã ký hợp đồng kiểm toán số 222/HĐKT/TC/NV9 với Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam(AVA) về việc soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 15 / 7 / 2025 tại địa chỉ: <https://blip.vn/tin-doanh-nghiep-minh-hung-cong-bo>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.

Người được UQCBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Phó Tổng Giám Đốc



Huỳnh Văn Thị

Số: 222/HĐKT/TC/NV9

Ngày 14 tháng 7 năm 2025.

HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN

Về việc Soát xét Báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025 và
Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025
của Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Cao su Bình Long

- Căn cứ vào Bộ Luật Dân sự số 33/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005;
- Căn cứ vào Luật Thương mại số 36/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005;
- Căn cứ vào Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 03 năm 2011;
- Căn cứ Nghị định 17/2012/NĐ - CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán;
- Căn cứ Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện; và
- Căn cứ vào yêu cầu của Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Cao su Bình Long và khả năng đáp ứng của Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA)

Hợp đồng này được lập bởi và giữa các bên:

BÊN A : CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU BÌNH LONG

Người đại diện : **Phan Huy Thành**

Chức vụ : Tổng Giám đốc

Địa chỉ : Khu phố 3A, Phường Minh Hưng, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Số điện thoại : 02713645205 Số fax: 06513 645204

Mã số thuế : 3800378251

BÊN B : CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM (AVA)

Người đại diện : **Mai Quang Hiệp**

Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc (Theo giấy ủy quyền số 20/UQ/AVA ngày 19/02/2021)

Địa chỉ giao dịch : Tầng 14, Tòa nhà Sudico, Đường Mễ Trì, Phường Từ Liêm, TP. Hà Nội

Số điện thoại : +84 4 3689 566 Số fax: +84 4 3686 248

Tài khoản số : 26086889 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu - Chi nhánh Hà Nội

Mã số thuế : 0102051074

Sau khi thỏa thuận, hai bên nhất trí ký kết hợp đồng kinh tế với các điều khoản sau:

ĐIỀU 1 : NỘI DUNG DỊCH VỤ

Bên B sẽ cung cấp cho Bên A dịch vụ Soát xét Báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025 và Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025. Dịch vụ kiểm toán được thực hiện với mục tiêu đưa ra ý kiến kiểm toán và kết luận kiểm toán (đối với dịch vụ soát xét) về Báo cáo tài chính của Bên A

Các Báo cáo tài chính được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo thay đổi vốn chủ sở hữu (nếu có), Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán kết thúc cùng ngày.

ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

2.1. Trách nhiệm của Bên A:

Cuộc kiểm toán của Bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Giám đốc và Ban quản trị của bên A (trong phạm vi phù hợp) hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

- 2.1.1. Đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng;
- 2.1.2. Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- 2.1.3. Đảm bảo cung cấp kịp thời cho bên B:
 - a. Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác;
 - b. Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán yêu cầu Ban Giám đốc cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của cuộc kiểm toán;
 - c. Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của bên A mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán. Bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với bên B trong quá trình kiểm toán.

Ban Giám đốc và Ban quản trị của bên A (*trong phạm vi phù hợp*) có trách nhiệm cung cấp và xác nhận bằng văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình kiểm toán vào “Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban quản trị”, một trong những yêu cầu của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, trong đó nêu rõ trách nhiệm của Ban Giám đốc bên A trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót, cũng như tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh do bên B phát hiện và tổng hợp trong quá trình kiểm toán cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể báo cáo tài chính.

Tạo điều kiện thuận tiện cho các nhân viên của bên B trong quá trình làm việc tại Văn phòng của bên A.

Thanh toán đầy đủ phí dịch vụ kiểm toán và các phí khác (nếu có) cho bên B theo quy định tại Điều 4 của hợp đồng này.

2.2. Trách nhiệm của Bên B:

Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan. Các chuẩn mực kiểm toán này quy định bên B phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính, xét trên phương diện tổng thể, có còn sai sót trọng yếu hay không. Trong cuộc kiểm toán, bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và thông tin trình bày trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá của kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã được sử dụng và các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính.

Bên B có trách nhiệm thông báo cho bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán, cử kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán.

Bên B thực hiện công việc kiểm toán theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu. Theo đó bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được bên A công bố.

Bên B có trách nhiệm yêu cầu bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán. Theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban quản trị bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để bên B đưa ra ý kiến của mình về báo cáo tài chính của bên A.

Do những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của kiểm soát nội bộ, có rủi ro khó tránh khỏi là kiểm toán viên có thể không phát hiện được các sai sót trọng yếu, mặc dù cuộc kiểm toán đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

Để đánh giá rủi ro, bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà bên A sử dụng trong quá trình lập báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của bên A. Tuy nhiên, bên B sẽ thông báo tới bên A bằng văn bản về bất kỳ khiếm khuyết nào trong kiểm soát nội bộ mà bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính.

ĐIỀU 3: BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Sau khi kết thúc kiểm toán, bên B sẽ cung cấp cho bên A 10 bộ báo cáo soát xét kèm theo báo cáo tài chính đã được soát xét bằng tiếng Việt và 05 bộ báo cáo soát xét kèm theo báo cáo tài chính đã được soát xét bằng tiếng Anh cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2025 đến 30/06/2025; 10 bộ báo cáo kiểm toán kèm theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán bằng tiếng Việt và 05 bộ báo cáo kiểm toán kèm theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán bằng tiếng Anh cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2025; 02 bộ Thư quản lý bằng tiếng Việt (nếu có) đề cập đến các thiếu sót cần khắc phục và các đề xuất của kiểm toán viên nhằm hoàn thiện hệ thống kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ của bên A.

Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 700, các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

Trong trường hợp bên A dự định phát hành Báo cáo kiểm toán của bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu trong đó có các thông tin về báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Ban Giám đốc bên A đồng ý rằng họ sẽ cung cấp cho bên B một bản của tài liệu này và chỉ phổ biến rộng rãi các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của bên B bằng văn bản.

ĐIỀU 4: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

Phí dịch vụ:

Tổng phí dịch vụ của Bên B cho các dịch vụ nêu tại Điều I của hợp đồng được xác định như sau:

STT	Dịch vụ	Giá phí chưa bao gồm VAT
1	Dịch vụ soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2025 và kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025	
	Tổng cộng	

Phương thức thanh toán

Bên A sẽ thanh toán cho Bên B phí dịch vụ kiểm toán như sau:

- Lần 1: Thanh toán tạm ứng 50% giá trị trước thuế sau khi ký hợp đồng;
- Lần 2: Thanh toán nốt số tiền còn lại sau khi thống nhất phát hành Báo cáo kiểm toán.

Phí dịch vụ sẽ được thanh toán bằng chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản của bên B.

Bên B sẽ phát hành hóa đơn GTGT cho bên A sau khi hoàn thành việc cung cấp dịch vụ và bên A đã hoàn thành thủ tục thanh toán 100% giá trị hợp đồng.

ĐIỀU 5: CAM KẾT THỰC HIỆN

Hai bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu

phát sinh vướng mắc, hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau để cùng tìm phương án giải quyết. Mọi thay đổi phải được thông báo trực tiếp cho mỗi bên bằng văn bản (hoặc qua email) theo địa chỉ trên đây.

Công việc kiểm toán được chia thành 2 đợt cụ thể: Đợt 1: Thực hiện dịch vụ soát xét Báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2025 đến 30/06/2025 thời gian dự kiến là tháng 07/2025; đợt 2: Thực hiện dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 thời gian dự kiến trong tháng 1/2026.

Mọi tranh chấp hoặc khiếu kiện phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng sẽ được giải quyết bằng thương lượng hoặc theo Bộ luật dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và tại tòa án kinh tế do hai bên lựa chọn.

ĐIỀU 6: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này được lập thành 04 bản tiếng Việt, Bên A giữ 02 bản, Bên B giữ 02 bản có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày có đủ chữ ký, con dấu của cả hai bên.

Hợp đồng này tự động được thanh lý sau khi bên A và bên B đã hoàn thành trách nhiệm của mỗi bên.

Đại diện bên A
CÔNG TY CP KHU CÔNG NGHIỆP
CAO SU BÌNH LONG
TỔNG GIÁM ĐỐC



PHAN HUY THÀNH

Đại diện bên B
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN
VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



MAI QUANG HIỆP